

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST

Ngày 16/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Dự

Ông Vũ Đức Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 10/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 24/2022/QĐXXST- HS, ngày 03/3/2022, đối với:

- Bị cáo: họ và tên Bùi Văn H, sinh năm 1979 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S và con bà Nguyễn Thị V; vợ Nguyễn Thùy L (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2015 hiện đang ở với chị Nguyễn Thùy L (đã ly hôn); tiền án: không.

Tiền sự: tại Quyết định xử phạt hành chính số 67 ngày 29/4/2021 của Công an thị trấn P, huyện K xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “đánh nhau”. Bị cáo chưa chấp hành

Lịch sử bản thân:

- Tại bản số 17/2005/HSST ngày 14/4/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong.

- Tại Quyết định số 2830 ngày 13/8/2012, UBND huyện K quyết định đưa bị cáo đi cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong

- Tại bản số 04/2019/HSST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo đã chấp hành xong.

- Ngày 21/10/2019, Công an thị trấn P, huyện K xử phạt Cảnh cáo về hành vi “Gây mất trật tự tại khu dân cư”, bị cáo đã chấp hành xong

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/12/2021 tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Đăng T2, sinh năm 1986; nơi công tác: Công an thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.

Anh Dương Văn H, sinh năm 1990; nơi công tác: Công an thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.

Ông Phạm Văn T, sinh năm 1963; nơi cư trú: phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.

Anh Bùi Sơn L1, sinh năm 1974; nơi cư trú: phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.

- Người làm chứng: ông Bùi Văn S; anh Lại Trí T1 “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 28/9/2021, ông Phan Văn T, sinh năm 1963, trú tại phố P, huyện K (là một trong 05 người đang thuê thầu hồ trước nhà thờ đá P, huyện K để nuôi thả cá) thấy Bùi Văn H đang câu cá trái phép tại hồ, nên đã trình báo sự việc đến Công an thị trấn P. Nhận được trình báo, ông Nguyễn Mạnh T3 - Trưởng Công an thị trấn P đã phân công ông Trần Đăng T2 và ông Dương Văn H là cán bộ Công an thị trấn P đến hiện trường để xác minh, giải quyết vụ việc. Sau khi nhận nhiệm vụ, khoảng 08 giờ 05 phút cùng ngày ông T2 và ông H mặc trang phục Công an nhân dân theo quy định đi đến khu vực bờ hồ Nhà thờ đá P. Tại đây ông T2 và ông H phát hiện trước cửa quán cà phê của anh Lại Trí T1, H đang ngồi câu và đã câu được 01 con cá trôi trọng lượng khoảng 1,5kg. Thấy vậy, ông T2 tiến tới gần H, giới thiệu về thành phần và lý do đến thực hiện nhiệm vụ, ông T2 yêu cầu H chấm dứt hành vi câu cá và về trụ sở Công an thị trấn P làm rõ sự việc. Bản thân H đã biết được ông T2, ông H là cán bộ Công an thị trấn P, nhưng khi ông T2 nêu lý do làm việc thì H không chấp hành, mà có thái độ hung hăng, quát tháo chửi bới, xúc phạm đối với ông T2 và ông H. Khi thấy H dùng tay phải dơ lên sát mặt mình, ông T2 yêu cầu H hạ tay xuống nhưng H không thực hiện, nên ông T2 đã dùng tay trái gạt tay H xuống rồi yêu cầu H về trụ sở làm việc nhưng H vẫn giữ thái độ hung hăng, H dùng tay đẩy trúng vùng

mặt ông T2 khiến ông T2 bị xây xát da môi trên bên phải. Tiếp đến H dùng tay phải đâm trúng vùng ngực trái của ông T2. Ngay sau đó, ông T2 và ông H dùng biện pháp không chế, thì H vùng ra rồi bỏ chạy về nhà mình và đóng cổng lại. Sự việc được thông báo đến Công an huyện K. Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, Công an huyện K phối hợp cùng Công an thị trấn P đến nhà H để triệu tập làm việc nhưng H tiếp tục chửi bới, chống đối nên đã cưỡng chế áp giải H về trụ sở Công an huyện K.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành xác minh, khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 cần câu cá bằng kim loại, màu xám, cũ đang qua sử dụng, trên thân cần câu có lắp 01 máy câu cá và 01 bộ dây câu cá; 01 túi ni lông đựng mồi câu cá; 01 con dao tự chế làm bằng kim loại, dài 18cm; 01 chiếc xe máy BKS: 20-998TD nhãn hiệu Honda loại Litte Cup màu sơn vàng, trắng. Bộ đề của Bùi Văn H là ông Bùi Văn S, trú tại phố P, thị trấn P, huyện K đã giao nộp cho Cơ quan điều tra một số đồ vật của H gồm: 01 viên đạn có dạng hình trụ, dài chiều 6,5 cm, đường kính 2 cm, phần vỏ đạn làm bằng kim loại màu vàng đồng và nhựa màu xanh, trên vỏ đạn có các ký tự: “Remington”, “EXPRESS”; 04 viên đạn có đặc điểm giống nhau: có dạng hình trụ tròn, chiều dài 6.85 cm, đường kính 2 cm, vỏ đạn bằng kim loại màu vàng đồng, trên mặt ngoài đáy các viên đạn có các ký hiệu “HL”, “DX”, “12”; 245 vật kim loại hình cầu, màu đen, có đường kính từ 0,7 cm đến 1,0 cm được đựng trong 01 lọ nhựa màu trắng, kích thước (10x5)cm; 68 hạt kim loại hình tròn đường kính 0,65 cm, chiều dày 0.29cm được đựng trong 01 lọ nhựa kích thước (4,5x2,5) cm; 01 lọ thủy tinh kích thước (7,5x4) cm bên trong đựng chất bột màu xanh; 01 vật dạng súng ngắn màu đen có kích thước (18,5x13x2,8) cm, nòng súng có hình trụ đường kính ngoài 1,4 cm, đường kính trong 0,75 cm.

Ngày 16/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định số đồ vật ông Bùi Văn S giao nộp. Tại bản Kết luận giám định số 871/KLGD-PC09-SĐ ngày 26/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

+ Mẫu vật có hình dạng khẩu ngắn gửi giám định là súng nén bằng lò xo bắn đạn nhựa, thuộc loại đồ chơi nguy hiểm và không phải vũ khí.

+ 05 (năm) viên đạn gửi giám định là đạn ghém, thuộc loại đạn có tính năng, tác dụng tương tự đạn súng săn và không phải là đạn quân dụng.

+ 245 (hai trăm bốn mươi lăm) vật kim loại hình cầu là các viên kim loại thường được sử dụng làm đầu đạn trong các loại đạn ghém.

+ 68 (sáu mươi tám) hạt kim loại hình tròn gửi giám định là hạt nổ, thường được sử dụng làm hạt nổ trong các loại đạn ghém.

+ Chất bột màu xanh đen gửi giám định có trọng lượng 22,2 (hai mươi hai) gram, là thuốc phóng NC (Nitrocelulose). NC dùng làm liều phóng (thuốc súng)

trong các loại đạn quân dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 53/KLĐG ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 con cá trôi mà H câu được tại hồ Nhà thờ đá P ngày 28/9/2021 có giá trị 48.000đ (Bốn mươi tám nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 71/KLGD-PC09-KTS&ĐT ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận đối với Video trích xuất camera an ninh ngày 28/9/2021: Không phát hiện dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong DVD gửi giám định.

Về vấn đề dân sự: Ông Trần Đăng T2, Dương Văn H và các hộ dân thuê thầu hồ Nhà thờ đá P không có yêu cầu đề nghị Bùi Văn H về việc bồi thường nên vấn đề dân sự không đặt ra trong vụ án này.

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 09/02/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”; áp dụng khoản 1 Điều 330, các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 10/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự: anh Trần Đăng T2 và anh Dương Văn H và các hộ dân thuê thầu hồ Nhà thờ đá P không có yêu cầu gì về việc bồi thường, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác. Lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: tại phiên tòa bị cáo khai khoảng 8 giờ 05 phút ngày 28/9/2021, tại khu vực hồ thả cá Nhà thờ đá P thuộc phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình bị cáo Bùi Văn H đã có hành vi chửi bới, lăng mạ, xúc phạm đồng chí Trần Đăng T2 và đồng chí Dương Văn H đều là cán bộ công an thị trấn P, cả hai đồng chí đều đang mặc trang phục Công an nhân dân khi đang thi hành công vụ liên quan đến hành vi vi phạm của bị cáo; ngoài ra còn dùng vũ lực đánh vào mặt, vào vùng ngực đồng chí Trần Đăng T2. Lời khai của bị cáo tại phiên

tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: biên bản sự việc; các biên bản làm việc; đơn trình báo; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cản trở, chửi bới, lăng mạ, quát tháo, dùng vũ lực đánh vào người đang thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ, công vụ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước về quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ”.

Điều 330. Tội chống người thi hành công vụ

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”

Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Bùi Văn H có hành vi cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ, hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự như đã được viện dẫn. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, có tiền sự về hành vi “đánh nhau”

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo có giao nộp bản sao Bản kê khai khen thưởng - huy chương, nhưng không xuất trình được huân huy chương nên Tòa án không xem xét.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật, có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: anh Trần Đăng T và anh Dương Văn H và các hộ dân thuê thau hồ Nhà thờ đá P để nuôi cá không có yêu cầu gì về việc bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lítte Cup BKS: 20-998TD màu sơn vàng, trắng thuộc sở hữu của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã trả lại chiếc xe nêu trên cho bị cáo là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với 01 cần câu cá bằng kim loại, màu xám, cũ đang qua sử dụng, trên thân cần câu có lắp 01 máy câu và 01 bộ dây câu thuộc sở hữu của anh Bùi Sơn L1- là anh trai của bị cáo, việc bị cáo sử dụng cần câu để thực hiện hành vi câu cá trái phép ngày 28/9/2021, bản thân anh L1 không biết, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã trả lại bộ cần câu nêu trên cho anh L1 là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với 01 con cá trôi trọng lượng 1,5kg bị cáo H đã câu được ngày 28/9/2021 thuộc sở hữu của 05 người gồm: ông Trần Quyết T3; ông Vũ Văn H3; ông Lại Văn H4; ông Phạm Văn T; ông Nguyễn Văn T4, đều ở thị trấn P, huyện K. Đây là tài sản của những người nói trên, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã trả lại cho họ là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với 01 túi ni lông đựng mỗi câu cá; 01 con dao tự chế làm bằng kim loại, dài 18cm và 01 khẩu súng nén bằng lò xo bắn đạn nhựa; 245 vật kim loại hình cầu; 68 hạt kim loại hình tròn; 01 vỏ đạn ghém bằng kim loại màu vàng đồng (đồ vật thu về sau quá trình giám định); 04 viên đạn ghém và 20 gram thuốc phóng NC còn lại sau giám định. Đây là tang vật vi phạm hành chính và vũ khí, vật liệu nổ, thuộc quản lý của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển cho Công an huyện K kèm theo các tài liệu có liên quan để trình Chủ tịch UBND huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo H. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 152/QĐ-XPHC ngày 21/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện K đã áp dụng các hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: buộc bị cáo Bùi Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Bùi Văn H** phạm tội “**Chống người thi hành công vụ**”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 10/12/2021.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Bị cáo, người LQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng